

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ

TỈNH GIA LAI

Bản án số: 40/2018/HSST
Ngày 27 tháng 11 năm 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Thoa**;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đình Hưng

Công tác tại Hội Khuyến học huyện Đ

Ông Đinh Văn Lộc- Giáo viên nghỉ hưu

Cư trú tại: Thôn Ia Tang, xã Ia Kla, huyện Đ

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Sâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Tâm** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27/11/2018, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân (TAND)huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2018/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Văn N Sinh năm 1973, tại: huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm nông Trình độ học vấn: 4/12.

Con ông: Trần Văn T; Con bà Nguyễn Thị X; Vợ: Nguyễn Thị L. Có 04 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2010

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 12/01/2018, bị Công an TT C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Có mặt tại phiên tòa.

Bị Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Đ, tỉnh Gia Lai truy tố về tội “ Đánh bạc ” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự (BLHS)năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Người làm chứng:

Anh Hồ Trọng T Sinh năm 1989. Có mặt

Địa chỉ: TDP8, TT C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ **Anh Hồ Khắc N** Sinh năm 1983. Có mặt

Địa chỉ: Làng L 2, xã Ia K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai

2/ **Anh Hồ Khắc T** Sinh năm 1966. Có mặt

Địa chỉ: Làng L 2, xã Ia K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai

3/ Anh Hồ Đình T Sinh năm 1964. Có mặt
Địa chỉ: TDP8, TT C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 11/07/2018 các đối tượng gồm Trần Văn N, Hồ Khắc T, Hồ Khắc N, Hồ Đình T đang đánh bạc bằng hình thức “Đánh phỏm” ăn thua bằng tiền thì bị Công an thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia lai phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại chiếu bạc số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 2.260.000đ (Hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Trong quá trình Điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định được: Vào ngày 10/01/2018 Trần Văn N có hành vi đánh bài tiền lên được thu bằng tiền bị Công an thị trấn C, huyện Đ bắt quả tang. Ngày 12/01/2018 bị Công an thị trấn C xử phạt hành chính về hành vi Đánh Bạc. Do đó, hành vi của Trần Văn N đã cấu thành tội “Đánh bạc”, quy định tại Khoản 1 Điều 321 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản Cáo trạng số: 37/CTr- VKS ngày 06/11/2018 của VKSND huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Văn N về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

****Về trách nhiệm hình sự:***

- Tình tiết tăng nặng: Không
- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i,s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 BLHS
- Nhân thân: Có 1 tiền sự
- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1,3 Điều 321; Điều 36; Điểm i,s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015,

Xử phạt: Trần Văn N từ 12-18 (Mười hai đến mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ.

****Về hình phạt bổ sung:*** Đề nghị HĐXX phạt từ 2.000.000đ-3.000.000đ sung vào ngân sách Nhà nước.

****Về vật chứng của vụ án:***

- Đối với số tiền 2.260.000đ (Hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) thu được tại đánh bạc, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.
- Đối với 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ (loại 52 lá), đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

****Về phần dân sự:*** Không

****Về án phí:*** Buộc bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật qui định

Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến tranh luận đối với Cáo trạng của Viện kiểm sát, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:*

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Vào tối 10/7/2018, Hồ Khắc N trú tại Làng L2, xã Ia K, huyện Đ mời anh trai là Hồ Khắc T (trú cùng làng) đến nhà ăn cơm. Khoảng 20 giờ cùng ngày Trần Văn N đến nhà Hồ Khắc N chơi để chờ xem đá bóng, ngồi chơi được một lúc thì có Hồ Đình T trú tại Tổ dân phố 2, thị trấn C, huyện Đ đến. Tại đây Hồ Khắc T nói “Mần tí phôm cho vui” tức là Thành rủ ba người kia đánh phôm ăn tiền thì được Hồ Đình T, Hồ Khắc N và Trần Văn N đồng ý. Sau đó, N đi mua hai bộ bài tú lơ khơ (loại 52 lá) mang về. Lúc này khoảng 22 giờ ngày 10/7/2018 thì Hồ Khắc T, Hồ Đình T, Hồ Khắc N và Trần Văn N bắt đầu đánh bạc với hình thức “Đánh phôm” ăn tiền và tỷ lệ ăn thua được xác định như sau:

Mỗi ván bài có 04 người chơi. Khi bắt đầu mỗi ván, sẽ có một người chia bài. Người thắng ở ván trước sẽ được chia bài ở ván tiếp theo. Người chia bài sẽ chia theo vòng tròn, trong đó người chia bài sẽ được chia 10 lá bài, ba người còn lại mỗi người được chia 9 lá bài. Số bài còn dư lại sau khi chia được đặt giữa 4 người được gọi là “Nọc”. Sau khi chia bài xong, người chia bài đánh 1 lá bài sang người bên cạnh theo vòng chia bài. Người vừa được đánh lá bài sang có quyền ăn lá bài đó nếu lá bài đó ghép vào những lá bài khác tạo thành “Phôm”. (“Phôm” là người chơi có ba hoặc bốn quân bài giống nhau như 777; 9999, hoặc người chơi có ba, bốn quân bài cùng chất liền kề nhau như 7, 8, 9 cùng chất bích; 10, J, Q, K cùng chất cơ ...). Mỗi phôm tối đa chỉ có thể ăn một lá bài. Trong trường hợp, người được đánh lá bài qua không thể ăn hoặc không muốn ăn lá bài đó, người này sẽ được bốc (bọt) một lá bài từ “nọc” và đánh 01 lá bài cho người kế tiếp, cứ như thế cho đến khi mỗi người chơi được đánh 04 lá bài thì ván bài kết thúc, sau đó tiến hành hạ phôm và tính điểm. Cách tính điểm là cộng tất cả số được ghi trên lá bài không tạo thành phôm lại với nhau (Trong đó, các lá bài có biểu tượng J, Q, K sẽ được tính lần lượt là 11,12,13). Người nào có ít điểm nhất là về nhất, những người còn lại xếp thứ 2,3,4 tăng theo số điểm của mỗi người. Trường hợp hai người có cùng số điểm với nhau thì người nào hạ trước (tức là đánh lá bài cuối cùng trước) thì người đó thắng. Như vậy, người về thứ hai, ba, tư sẽ chung tiền cho người về nhất lần lượt là 10.000đ, 20.000đ, 30.000đ. Trong một ván bài, nếu người này đánh một lá bài qua người khác mà bị ăn thì người đánh phải chung cho người ăn 10.000đ. Cũng trong ván bài đó, nếu đánh mà bị ăn lá bài lần thứ hai thì phải tiếp tục chung có người ăn lá bài đó số tiền là 20.000đ. Ngoài ra, trong vòng cuối của ván bài, nếu người nào đánh lá bài mà bị người khác ăn thì gọi là ăn “chốt hạ” thì người đánh lá bài đó phải chung cho người ăn số tiền là 40.000đ. Khi

kết thúc ván bài, nếu người nào không có phỏm thì gọi là “cháy” và phải chung cho người về nhất số tiền là 40.000đ. Khi đang đánh hay khi kết thúc mỗi ván, có người mà tất cả lá bài người đó cầm trên tay đều tạo thành phỏm thì được gọi là “ù”. Ba người còn lại phải chung cho người “ù” số tiền là 50.000đ.

Ngoài ra, nếu có một người trong bốn người đánh bài mà bị người khác ăn ba lá bài thì người này phải chịu “Ù đèn”, người đánh bị ăn cả ba lá đó phải chung cho người ăn số tiền là 100.000đ, hai người còn lại không phải chung cho người “ù”

Khi đánh bạc Trần Văn N mang theo 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); Hồ Khắc N mang theo 610.000đ (sáu trăm mười nghìn đồng); Hồ Khắc T mang theo 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng); Hồ Đình T mang theo 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và đều dùng hết số trên để đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 00 giờ 15 phút ngày 11/7/2018 thì lực lượng Công an thị trấn C, huyện Đ phát hiện bắt quả tang thu tại nơi các đối tượng đánh bạc số tiền 2.260.000đ (hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định được, ngoài lần đánh bạc bị phát hiện bắt quả tang vào ngày 11/07/2018 thì vào ngày 10/01/2018 Trần Văn N có hành vi đánh bài “Tiến lên” được thu bằng tiền bị Công an thị trấn C, huyện Đ bắt quả tang và đã bị xử phạt hành chính về hành vi Đánh Bạc.

[3] Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền trái phép đều bị pháp luật nghiêm cấm, trừng phạt tuy nhiên vì mục đích tư lợi cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật. Do đó, Cáo trạng của VKSND huyện Đ truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng Pháp luật

[4] Xét thấy: Trong thời gian tháng 1/2018, bị cáo đã bị Công an TT C, huyện Đ xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm mà đến tháng 7/2018 lại tiếp tục cùng các đối tượng Đình T, Khắc T, Khắc N thực hiện hành vi “Đánh phỏm” ăn tiền nhằm sát phạt tiền bạc, tài sản của nhau. Chứng tỏ bị cáo không có sự ăn năn hối hận về hành vi sai trái của mình.

Tại Khoản 1 Điều 321 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi qui định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và cần phải xử phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và răn đe trên địa bàn là phù hợp

[5] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Trong khi các tệ nạn xã hội nhất là tệ nạn đánh bạc ngày

càng diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi, gây nhức nhối đối với gia đình, người thân nói riêng và xã hội nói chung. Đây cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác hoặc làm giảm sút kinh tế gia đình và tác động xấu đến xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung là cần thiết.

Tuy nhiên cũng cần cân nhắc xem xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền dùng để đánh bạc không lớn, có hoàn cảnh gia đình khó khăn con đông đều còn đang là học sinh, có nơi cư trú rõ ràng nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ (CTKGG) cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo là phù hợp với tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Xét điều kiện kinh tế gia đình của bị cáo có nhiều khó khăn, con đông đều đang là học sinh, HĐXX không khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo là phù hợp

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Ngoài hình phạt chính cũng cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung 2.000.000đ (Hai triệu đồng) với bị cáo là phù hợp.

[7] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo*

- *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự
- *Tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều i, s Khoản 1 Điều 51 BLHS là “ Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng ” “ Người phạm tội thành khẩn khai báo ” và 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS là bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn

- *Nhân thân*: Bị cáo có 1 tiền sự, Tháng 1/2018 đã bị Công an TT C, huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc

[8] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với số tiền 2.260.000đ thu được tại đánh bạc là tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ (loại 52 lá) là phương tiện bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Trong vụ án này còn có Hồ Khắc N, Hồ Khắc T, Hồ Đình T cùng tham gia đánh bạc cùng Trần Văn N tuy nhiên hành vi của những đối tượng này chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên vào ngày 23/10/2018, Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001508 đối với Hồ Khắc Nga; Quyết định số 0001509 đối với Hồ Khắc T; Quyết định số 0001510 đối với Hồ Đình T phạt mỗi đối tượng 1.500.000đ để sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp

[10] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “ Đánh bạc ”.

- Áp dụng Khoản 1,3 Điều 321; Điều 36,50; Điều i,s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn N: 12 (Mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ. Tiếp tục áp dụng biện pháp “ Cấm đi khỏi nơi cư trú ” cho đến khi có quyết định thi hành án

Giao bị cáo Trần Văn N cho UBND TT Chư Ty, huyện Đ, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt . Thời hạn CTKGG được tính từ ngày UBND TT Chư Ty, huyện Đ, tỉnh Gia lai nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND TT C, huyện Đ trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì phải thông báo cho cơ quan, tổ chức giám sát được biết

+ Xét điều kiện kinh tế, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, HĐXX không khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo

+ Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 2.260.000đ (Hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng), bị cáo sử dụng để đánh bạc.

+Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ (loại 52 lá) bị cáo sử dụng để đánh bạc.

(Đặc điểm của vật chứng, theo biên bản giao nhận ngày 7/11/2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai)

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (27/11/2018).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, STP
- VKSND huyện Đ;
- CA huyện Đ;
- Bị cáo,;
- Người Bị hại, Người LQ
- Lưu HS THA;
- CCTHADS
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ KIM THOA

